|  |
| --- |
| **UBND HUYỆN GIA LÂM****TRƯỜNG MẦM NON ĐẶNG XÁ****MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÁO DỤC TÍNH TỰ LẬP CHO TRẺ MẪU GIÁO 3-4 TUỔI Ở TRƯỜNG MẦM NON** **GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ BĂNG** **LĨNH VỰC: GIÁO DỤC MẪU GIÁO****CẤP HỌC: GIÁO DỤC MẦM NON****Năm học: 2018 – 2019** |

**I. ĐẶT VẤN ĐỀ**

Mục tiêu giáo dục của mầm non là giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, thẩm mĩ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách. Hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lý, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kĩ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi. Khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học tập ở các cấp học tiếp theo. Muốn đạt được những mục tiêu giáo dục đó người làm nhiệm vụ giáo dục cần chú trọng đến vấn đề giáo dục tính tự lập cho trẻ.

 Tính tự lập được hình thành rất sớm và là một biểu hiện tâm lí có ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình hình thành các phẩm chất nhân cách của trẻ. Một số dấu hiệu đáng tin cậy của bắt đầu sự hình thành tính tự lập, đó là nhu cầu tự khẳng định mình xuất hiện. Trẻ muốn tự làm một số công việc trong sinh hoạt hằng ngày. Giáo dục tính tự lập cho trẻ ngay từ khi còn bé không những tạo ra cho trẻ khả năng tự lập trong sinh hoạt hằng ngày mà còn là một trong những điều kiện quan trọng để hình thành sự tự tin, năng động, sáng tạo, làm cơ sở hình thành các kĩ năng sống sau này.

Thực tế hiện nay cho thấy, đối với gia đình, chủ yếu là cha mẹ còn có nhiều sai lầm về giáo dục nói chung và giáo dục tính tự lập cho trẻ nói riêng. Thứ nhất là nuông chiều con quá mức chỉ biết hưởng thụ sau này trở thành người có tính ích kỉ, vụng về, thiếu tự tin trong cuộc sống. Thứ hai là không tin vào khả năng của trẻ, trẻ muốn làm nhưng thấy trẻ làm lóng ngóng, chậm chạp thì tỏ ra khó chịu, nên người lớn thường “Sốt ruột” và làm thay trẻ, dẫn đến trẻ có thái độ bướng bỉnh dần dần tạo ra sự ỉ lại, lười biếng mất tự tin ở trẻ.

 Đối với giáo viên đa số đã nhận thức đầy đủ và có thái độ đúng đắn trong

giáo dục tính tự lập cho trẻ lên ba. Song về hướng dẫn trẻ hoạt động để hình

thành tính tự lập cho trẻ lại rất hạn chế. Nguyên nhân là do người giáo viên cho

rằng trẻ còn quá nhỏ để rèn tính tự lập, bên cạnh đó điều quan trọng là cô giáo

ngại khó, sợ tốn thời gian (Vì trẻ thực hiện chậm chạp, long ngóng vụng về..) và

có tư tưởng “Thà mình làm luôn cho xong”. Vì vậy để hình thành và phát triển tính tự lập cho trẻ nói chung và trẻ mẫu giáo bé nói riêng giáo viên mầm non phối kết hợp với cha mẹ trẻ có những biện pháp giáo dục phù hợp nhằm phát huy khả năng tự lập, làm cơ sở cho sự hình thành nhân cách cho trẻ sau này. Đó cũng là lí do mà tôi lựa chọn nghiên cứu đề tài “Một số biện pháp giáo dục tính tự lập cho trẻ mẫu giáo 3 -4 tuổi ở trường mầm non”.

Để tìm ra một số biện pháp rèn tính tự lập cho trẻ 3 – 4 tuổi tôi đã nghiên cứu thêm một số văn bản của nhà nước, của Sở GD&ĐT có liên quan đến giáo dục cho trẻ như sau:

* Tài liệu 6 modun: Dự án tăng cường khả năng sẵn sàng cho trẻ đi học mầm non.
* Quy định về chuẩn giáo viên nghề nghiệp mầm non (Ban hành kèm theo QĐ 02/2008/QĐ-BGDĐT ngày 22/01/2008 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT).
* Thông tư số 28 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/07/2009 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.
* Hướng dẫn số 2900 về việc đánh giá sự phát triển của trẻ theo chương trình chăm sóc – giáo dục đổi mới.

- Kế hoạch số 10 thực hiện chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non”.

**II. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ**

1. **Những nội dung lý luận có liên quan trực tiếp đến vấn đề nghiên cứu tổng kết kinh nghiệm:**

Tự lập là tự làm lấy, tự giải quyết công việc của mình, không trông chờ, dựa dẫm, phụ thuộc vào người khác.

Tính tự lập là một trong những tính cách cơ bản, đóng vai trò quan trọng giúp trẻ sau này khi trưởng thành có thể bản lĩnh hơn, tự tin hơn, vững vàng hơn, thành công hơn trong cuộc sống và đặc biệt là trẻ có thể tự làm những việc của mình thật tốt dù không có ba mẹ, không có cô bên cạnh hay gặp bất kỳ tình huống khó khăn nào. Tính tự lập của trẻ được thể hiện ở sự tự tin, bản lĩnh, kiên trì, có ý chí vươn lên trong mọi việc.

Yếu tố tạo nên tính tự lập ở mỗi cá nhân là khả năng tin tưởng vào những đánh giá của bản thân, cũng như là tự vạch ra con đường đi cho mình mà không cần lúc nào cũng nhờ đến sự chỉ bảo, hay tìm kiếm sự giúp đỡ từ người khác. Có được khả năng này là một điều tuyệt vời, bởi nó sẽ giúp trẻ hạnh phúc hơn, thu hút được sự chú ý của mọi người xung quanh, từ đó khuyến khích trẻ tạo ra những cơ hội để trẻ thể hiện mình. Những đứa trẻ được giáo dục tính tự lập từ nhỏ thì nhanh nhẹn và hoạt bát, nổi trội hơn hẳn so với những trẻ khác.

Còn đối với trẻ mầm non rất nhiều trẻ xuất hiện tình trạng dựa dẫm, ỷ lại, được nuông chiều một cách thái quá dẫn đến không biết làm một số việc đơn

giản như không biết mặc quần áo, không biết tự đi giày, dép, không thích tự đi mà thích được người lớn bế ẵm….Trẻ không biết cách chăm sóc bản thân, không biết giữ gìn vệ sinh, lười nhác không biết hỗ trợ người khác. Có rất nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng này trong đó thiếu tính tự lập là một nguyên nhân trọng tâm nhất. Như chúng ta đã biết, trẻ em là một đối tượng khá nhạy cảm, nếu trẻ em được tiếp xúc với nền giáo dục tốt thì trẻ phát triển theo chiều hướng tốt. Ngược lại nếu trẻ em tiếp xúc với nền giáo dục không đúng đắn sẽ dẫn đến các hậu quả tiêu cực. Do đó việc giáo dục tính tự lập cho trẻ cần được áp dụng càng sớm càng tốt, và là phương pháp rất quan trọng và cần thiết. Tạo tính tự lập cho trẻ không phải chỉ có hướng dẫn cho trẻ tự lo cho bản thân mà còn giúp trẻ tự quyết định các vấn đề của mình. Đó cũng là cách giúp trẻ vận động suy nghĩ, sáng tạo và tự tin.

1. **Thực trạng vấn đề:**

Vấn đề giáo dục khả năng tự lập cho trẻ mẫu giáo 3 – 4 tuổi là một vấn đề quan trọng. Trên thực tế, tỉ lệ trẻ có khả năng tự lập và đạt khả năng tự lập ở mức độ tốt của trẻ 3 – 4 tuổi hiện nay là chưa cao. Bên cạnh đó, các biện pháp giáo dục khả năng tự lập của trẻ mà giáo viên và cha mẹ đang áp dụng chưa phù hợp với trẻ.

Trong quá trình giáo dục hình thành và rèn luyện khả năng tự lập cho trẻ, những khó khăn mà giáo viên và phụ huynh gặp phải khá nhiều. Nếu như giáo viên và phụ huynh có những biện pháp giáo dục, tạo điều kiện cho trẻ phát huy khả năng tự lập, thì chắc chắn rằng mức độ phát triển khả năng tự lập của trẻ sẽ không chỉ dừng lại ở mức độ trung bình là chiếm đa số như trẻ vốn hay thể hiện. Giáo dục khả năng tự lập cho trẻ cần phải tiến hành thường xuyên, từ sớm ở lứa tuổi mầm non. Các nhà giáo dục cũng như phụ huynh cần phải đánh giá đúng thực tế khả năng tự lập của trẻ 3 – 4 tuổi, phải tin tưởng vào trẻ; tạo cho trẻ điều kiện tham gia vào hoạt động hàng ngày (nhất là tự phục vụ và vui chơi). Sự kết hợp giữa giáo dục gia đình và giáo dục nhà trường cần đặt lên vị trí hàng đầu. Giáo viên cần phải theo dõi thường xuyên, đánh giá được mức độ khả năng tự lập của trẻ, nhận ra những trẻ yếu kém, và có biện pháp chủ động giúp đỡ trẻ khắc phục khả năng tự lập kém. Với đặc điểm tình hình như vậy, tôi rất bănkhoăn lo lắng bởi một số thuận lợi và khó khăn.

### *Đặc điểm tình hình chung*

Trường mầm non Đặng xá nằm trên địa bàn xã Đặng xá một xã ngoại thành Hà Nội. Nhiều năm liền đạt danh hiệu trường tiên tiến cấp Huyện và trường đang chuẩn bị cho công tác đón chuẩn quốc gia vào năm học 2019-2020 . Năm học này trường phấn đấu đạt danh hiệu trường chuẩn quốc gia cấp độ2 . Trường có khung cảnh sư phạm đẹp và luôn giữ vững danh hiệu “Trường học thân thiện – Học sinh tích cực” cấp thành phố.

Năm 2018 – 2019 tôi được ban giám hiệu phân công phụ trách lớp C1 mẫu giáo bé (3- 4 tuổi).

Một số trẻ được bố mẹ quá nuông chiều, một số trẻ lại quá hiếu động nhưng không biết tự phục vụ bản thân, không biết giữ gìn vệ sinh cơ thể mà thường phụ thuộc vào bố mẹ và cô giáo.

Với đặc điểm tình hình như vậy, khi được nhà trường phân công tôi rất băn khoăn lo lắng bởi một số khó khăn và thuận lợi sau:

## \* Thuận lợi

- Bản thân là giáo viên lâu năm lại nhiệt tình, yêu nghề tâm huyết với nghề, có trách nhiệm, có tinh thần học hỏi ở bạn bè, đồng nghiệp, có năng lực sư phạm.

- Trẻ đi học chuyên cần cao nên đảm bảo quá trình dạy và học của cô và trò không bị gián đoạn.

 - Phụ huynh học sinh quan tâm, giúp đỡ và cùng phối hợp với giáo viên trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

## \* Khó khăn

Một số trẻ chưa học qua độ tuổi nhà trẻ nên các kỹ năng tự phục vụ của trẻ hầu như không có mà hoàn toàn phụ thuộc vào bố mẹ và cô giáo.

- Nhận thức của học sinh còn chậm dẫn đến việc rèn kỹ năng tự lập cho trẻ chưa đạt kết quả cao nhất.

- Nhiều gia đình bố mẹ đi làm cả ngày, con cái ở với ông bà hoặc người giúp việc nên trẻ quá được nuông chiều gây nên tính ỷ lại, ương bướng, không chịu làm. Nhiều phụ huynh thì lại nghĩ con mình còn quá non nớt chưa thể làm được việc gì cả nên không để trẻ tự làm lấy một việc dù là nhỏ nhất.

=> Xuất phát từ những khó khăn và thuận lợi trên nên tôi đã nghiên cứu và thấy mình phải quan tâm hơn nữa đến vấn đề giáo dục tính tự lập cho trẻ để trẻ luôn chủ động, linh hoạt, tự tin trong cuộc sống. Để thấy rõ được thực trạng hiện nay, tôi đã khảo sát ngay từ đầu năm học tại lớp của mình, để từ đó có các biện pháp phù hợp rèn luyện cho trẻ.

**BẢNG KHẢO SÁT, ĐÁNH GIÁ TRẺ ĐẦU NĂM HỌC**

**Tổng số trẻ được khảo sát: 33/33**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **NỘI DUNG GIÁO DỤC** **TÍNH TỰ LẬP** | **KẾT QUẢ ĐẠT** |
| **SỐ LƯỢNG ĐẠT** | **TỶ LỆ** |
| 1 | Kỹ năng tự phục vụ | 10 | 30% |
| 2 | Kỹ năng giữ gìn vệ sinh | 11 | 33% |
| 3 | Kỹ năng giúp đỡ người khác | 10 | 30% |

1. **Các biện pháp tiến hành:**

**a)** **Giáo viên tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân**:

- Giáo viên cần tích cực tham gia các lớp học bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về giáo dục mầm non.

- Giáo viên tích cực lên tiết dạy dự giờ, hội giảng, trao đổi chuyên môn với bạn bè, đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Giáo viên không ngừng tự học tập, tự bồi dưỡng, đọc các tài liệu về giáo dục mầm non để có biện pháp, kỹ năng tốt nhất chăm sóc giáo dục trẻ, có những hiểu biết cần thiết để rèn kỹ năng tự lập cho trẻ.

Trên đây là một số biện pháp mà tôi đã học hỏi được để xây dựng và áp dụng thực hiện tại lớp của mình. Và để xây dựng các biện pháp này có hiệu quả tôi cũng cần đảm bảo theo các nguyên tắc:

+ Lấy trẻ làm trung tâm.

+ Để trẻ tự làm, không làm hộ trẻ.

+ Khuyến khích động viên trẻ bằng những lời khen, động viên.

+ Người lớn chỉ can thiệp, giúp đỡ trẻ khi thật sự cần thiết.

**b) Đặt mục tiêu rèn luyện những kỹ năng cần thiết cho trẻ:**

Rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ là điều rất cần thiết. Việc hình thành các kỹ năng cơ bản trong học tập và sinh hoạt là yếu tố quyết định đến quá trình hình thành và phát triển nhân cách sau này của trẻ. Khi xảy ra vấn đề nào đó, nếu không được trang bị những kỹ năng cần thiết, trẻ sẽ không đủ kiến thức để xử lý các tình huống bất ngờ. Vì thế, rèn luyện những kỹ năng cần thiết, đặc biệt là kỹ năng tự lập sẽ giúp trẻ sớm có ý thức làm chủ bản thân, sống tích cực và hướng đến những điều lành mạnh cho chính mình cũng như xã hội.

 Người lớn thường không muốn trẻ phải gánh nhiều trách nhiệm khi chưa thực sự sẵn sàng, thế là lại tiếp tục làm mọi việc giúp trẻ như thường lệ mà ít nhận ra rằng con trẻ đã đủ khéo léo, có các kỹ năng phù hợp và đủ tự tin bắt tay vào một công việc nào đó. Để hình thành tính tự lập, người lớn cần tin tưởng trẻ, động viên và khuyến khích trẻ làm những công việc trong khả năng. Nếu mọi người kiểm soát trẻ quá chặt để trẻ phụ thuộc quá lâu thì trẻ sẽ bám riết lấy cha mẹ, cô giáo, chúng có thể trở thành những đứa trẻ lười biếng và mọi việc đối với trẻ đều trở nên khó khăn. Chắc hẳn ai cũng đã được nghe câu nói “Nếu bắt cho con một con cá, con sẽ có cá ăn một ngày. Nhưng nếu dạy con bắt cá, con sẽ có cá ăn suốt đời”.

Xuất phát từ tư duy này cô giáo và cha mẹ nên dạy con tính tự lập, làm việc bằng đôi tay của mình ngay từ nhỏ. Với mỗi độ tuổi khác nhau hãy đặt ra mục tiêu và cách thực hiện các bước khác nhau để dạy trẻ về tính tự lập theo lời Bác Hồ dạy “Tuổi nhỏ làm việc nhỏ, tùy theo sức của mình”. Vì vậy ngay từ đầu năm học tôi đã đặt ra các mục tiêu để rèn luyện các kỹ năng cho trẻ lớp mình như sau:

 - Kỹ năng tự phục vụ bản thân: Tự nhặt đồ chơi; tự cởi và mặc quần áo; tự rửa mặt, rửa tay; tự đi dép, tự cất dép, lấy và cất đồ dùng cá nhân của mình khi đến lớp và khi ra về; tự ăn; tự đi lên xuống cầu thang; tự lấy và cất gối.

 - Kỹ năng giữ gìn vệ sinh: Tự thay quần áo khi thấy bẩn; tự xúc miệng nước muối sau khi ăn; lau nước trên sàn, lau bụi trên bàn; xả nước sau khi đi vệ sinh, đi vệ sinh đúng nơi qui định; rửa tay bằng xa phòng khi tay bẩn, nhặt rác, bỏ rác vào đúng nơi qui định; tự rửa tay, chân khi thấy bẩn, biết tự đi vệ sinh khi thấy có nhu cầu.

 - Kỹ năng hỗ trợ người khác: Lấy, cất đồ dùng học tập, chuẩn bị bàn ăn, giường ngủ cùng cô, lấy ly nước uống khi được nhờ, xách phụ đồ, tưới cây….

 Việc xác định được những kỹ năng như trên đã giúp tôi định hướng được nhiệm vụ của mình trong công tác chăm sóc trẻ nói chung và việc thực hiện đề tài nghiên cứu nói riêng. Và nhờ xác định được những kỹ năng đó mà tôi đã rèn trẻ thông qua các hoạt động trong ngày. Tôi đã giúp trẻ hiểu được ý nghĩa của hành động, của công việc đó như thế nào, biết được việc nào nên làm và việc nào không nên làm, việc đó có ích lợi gì để từ đó giúp trẻ dần dần trở thành ý thức cần có trong cuộc sống hàng ngày.

**c) Khảo sát khả năng tự lập của trẻ:**

Từ những nhận thức của mình về vấn đề giáo dục tính tự lập cho trẻ mẫu giáo bé, tôi định hướng được nhiệm vụ của mình trong công việc nghiên cứu này. Và để gặt hái được nhiều kết quả tốt trong quá trình thực hiện, ngay từ đầu năm học tôi đã tiến hành khảo sát trẻ theo những kỹ năng cấn thiết để giáo dục tính tự lập cho trẻ mà tôi đã xác định ở trên.

 Qua khảo sát tôi thấy trẻ lớp tôi đa số còn chưa biết cách tự phục vụ bản thân, chưa có ý thức giữ gìn vệ sinh thân thể, đặc biệt kỹ năng hỗ trợ người khác còn rất ít trẻ đạt yêu cầu. Trẻ lớp tôi còn luôn ỉ lại, dựa dẫm vào cô giáo trong lớp, nếu không có cô giúp hoặc nhắc nhở thì trẻ không biết phải làm gì. Từ kết quả trên tôi đã cố gắng định hướng cho trẻ cần phải làm những gì đầu tiên sau đó dần dần đạt được kết quả mình muốn và nghiên cứu các biện pháp cụ thể để giáo dục tính tự lập cho trẻ.

**d) Luyện tập cho trẻ các công việc tự phục vụ vừa sức:**

 Ở tuổi lên ba trẻ đã hình thành và phát triển ý thức “Cái tôi” của mình, trẻ tích cực tìm hiểu các sự vật, hiện tượng xung quanh, trẻ rất muốn tự làm mọi việc để khẳng định mình. Ý thức này chi phối phần lớn các hoạt động trong ngày của trẻ. Vì vậy tôi luôn tôn trọng và thỏa mãn nhu cầu tự lập của trẻ kết hợp sử dụng phương pháp khích lệ động viên trẻ.

● VD: Tôi thấy khi tới lớp trẻ rất thích được tự cởi giày, dép và tự cất đồ vào tủ của mình mà không cần đến sự giúp đỡ của người khác, mặc dù mỗi lần trẻ làm công việc đó rất lâu, nhưng những lần như vậy tôi luôn đứng bêncạnh chờ đợi trẻ kết hợp động viên trẻ. Hay một số trẻ lớp tôi rất thích được tự xúc cơm nhưng rất lâu mới xúc được một miếng vào miệng có khi còn rơi vãi ra bàn. Nhưng tôi không tỏ ra sốt ruột mà thường xuyên dùng lời nói động viên trẻ, khuyến khích trẻ xúc cơm vào miệng khi đã nhai hết cơm trong miệng. Ví dụ: Thi xem ai ăn nhanh, Thi xem miệng ai to, Thi xem ai xúc miếng to.....Tôi thiết nghĩ nếu tôi thấy sốt ruột khi trẻ làm lâu mà làm hộ trẻ, thì dẫn đến trẻ sẽ ỉ lại, không tự làm và luôn chờ đợi sự giúp đỡ của cô trong mỗi công việc.

 Khi trẻ có nguyện vọng tự lập, mong muốn được làm việc có khi còn tỏ ra bướng bỉnh. Những lúc đó tôi rất thông cảm và hiểu được “bướng bỉnh” ở lứa tuổi này và không kìm hãm ý muốn tự lập của trẻ. Khi trẻ thực hiện công việc đó mất rất nhiều thời gian, không theo mong muốn của tôi, đôi khi còn bừa bãi, thậm chí còn hỏng việc. Song tôi vẫn luôn kiềm chế cảm xúc, kiễn nhẫn đợi trẻ làm xong tạo điều kiện để trẻ tự làm, tự trải nghiệm công việc.

● VD: Như lớp tôi có một số trẻ rất thích giúp cô chia thìa vào khay và đặt vào các bàn, nhưng loay hoay mãi không biết chia như thế nào, có khi còn chia thiếu, rồi làm rơi hết thìa xuống sàn. Mỗi lần như vậy tôi không tỏ ra khó chịu mà nhẹ nhàng đến bên trẻ hướng dẫn trẻ đếm và chia thìa tương ứng với số bạn trong bàn đó, sau đó tôi cho trẻ chia tiếp các bàn tiếp theo. Sau mỗi lần được tôi hướng dẫn động viên trẻ của tôi giờ làm rất thành thạo và trẻ nào cũng muốn được giúp cô.

 Được tự tay làm những công việc mình thích tôi thấy trẻ rất phấn khởi, có thể lần đầu trẻ làm rất lâu mới xong, nhưng các lần sau đó tôi thấy các thao tác của trẻ thành thạo rất nhiều, trẻ mạnh dạn tự tin hơn. Qua đó những kiến thức tự trải nghiệm của trẻ sẽ được mở rộng và khắc sâu hơn rất nhiều.

 Trong quá trình giáo dục cần hình thành ở trẻ những kỹ năng và thói quen tựlập. Trẻ 3 tuổi đã bắt đầu có khả năng tự mình làm một số công việc đơn giản,

trẻ cũng có ý thức về điều đó và cũng có mong muốn được làm. Giáo dục tính tự

lập cho trẻ bắt đầu từ thói quen tự phục vụ, thói quen vệ sinh cá nhân, thói quen

giúp đỡ người khác, những thói quen đó đòi hỏi phải tác động đến trẻ một cách

lâu dài, có hệ thống và nhất quán vì trẻ dễ nhớ nhưng cũng chóng quên. Vì vậy

việc luyện tập thường xuyên các công việc tự phục vụ vừa sức cho trẻ là rất quan trọng và cần thiết.

Để trẻ đạt được việc tự lập hoàn toàn, tôi đã thực hiện các quá trình “Cùng hành động” nghĩa là cho trẻ làm cùng cô. Khi cùng làm với trẻ tôi thường kết hợp giảng giải, giải thích cho trẻ biết lý do và cách thức hành động.

 ● VD: Khi trẻ mới đến trường phải cất đồ dùng cá nhân vào đúng ngăn tủ có kí hiệu của mình, tôi đi cùng trẻ đến ngăn tủ đó, chỉ cho trẻ nhận ra đây là kí hiệu ở ngăn tủ của con để trẻ không cất nhầm vào tủ của bạn khác và chỉ cho trẻ biết đây là ngăn tủ con sẽ cất ba lô, quần áo của con vào trong đó, nhưng trước khi cất con phải gấp quần áo gọn gàng vào đã. Tôi còn giải thích cho trẻ khi cất đúng ngăn của mình thì khi đến giờ về lấy rất dễ dàng. Không những vậy ngày nào tôi cũng cho trẻ phải gấp quần áo gọn gàng rồi mới được cất vào ngăn tủ. Sau một, hai lần tôi nhắc nhở và ngày nào trẻ cũng được thực hành các thao tác đó nên trẻ cất và lấy đồ dùng rất thành thạo và không cần đến sự giúp đỡ của

người lớn nữa.

Để giúp trẻ thực hiện được các thói quen tự phục vụ một cách phấn khởi

và nhớ lâu tôi đã kết hợp lồng ghép những bài thơ, bài hát có ý nghĩa giáo dục

giữ gìn vệ sinh để trẻ dễ dàng thực hiện các kỹ năng đó.

● VD: Trước giờ ăn tôi cho trẻ hát các bài hát hoặc đọc một số bài thơ: Rửa tay, rửa mặt, giờ ăn, giờ ngủ, giờ chơi…

Thời gian đầu năm tôi vừa làm mẫu kết hợp phân tích cách làm các kỹ

năng cần thiết, sau đó tôi cho trẻ tự làm, chỉ nhắc nhở bằng lời đối với những trẻ

nhút nhát, và tôi cho trẻ thường xuyên được thực hành các kỹ năng đó (Tự rửa

tay, rửa mặt, xúc miệng nước muối, tự cởi và gấp quần áo, tự cất và lấy dép

đúng nơi qui định…)

Đa số trẻ lớp tôi đều xung phong muốn làm giúp cô. Để trẻ nào cũng được làm mỗi ngày tôi nhờ một nhóm trẻ khác nhau giúp mình. Thế là cả lớp tôi trẻ nào cũng thành thạo tất cả các kỹ năng cần thiết để hình thành nhân cách sau này cho trẻ.

**e) Tổ chức lồng ghép giáo dục tính tự lập vào các hoạt động học và chơi:**

 Tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ theo hướng đổi mới thể hiện được mối quan hệ hợp tác giữa cô với trẻ, giữa trẻ với nhau, chúng phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí, đặc biệt là nhu cầu và hứng thú của trẻ trong hoạt động. Trong suốt thời gian trẻ tham gia hoạt động cần duy trì tính hấp dẫn của nhiệm vụ, tạo cho trẻ có hứng thú và niềm say mê khám phá thế giới thông qua các trò chơi và các hoạt động tìm tòi khám phá. Trẻ chủ động tích cức tham gia các hoạt động trải nghiệm, các tình huống khác nhau của cuộc sống. Dần dần trẻ trở nên tích cực chủ động, linh hoạt và tự tin trong mọi hoàn cảnh.

 Tính tự lập của trẻ được trải nghiệm trong các hoạt động, trong sinh hoạt hàng ngày ở gia đình và nhà trường. Đối với trẻ lên ba đã bắt đầu có khả năng làm một số việc đơn giản, trẻ đã có ý thức về điều đó và luôn chứng tỏ khả năng của mình trong sinh hoạt hàng ngày. Trong giờ học đối với các hoạt động cần đến đồ dùng của trẻ, tôi chỉ chuẩn bị đồ dùng đặt sẵn trên bàn sau đó cho trẻ tự lên lấy đồ dùng học tập về vị trí ngồi của mình, kết thúc tiết học cũng vậy tôi cho trẻ tự cất đồ dùng học tập đúng nơi qui định.

● VD: Trong giờ học toán tôi đã chuẩn bị rổ đồ dùng và bảng trắng cho mỗi trẻ nhưng tôi đặt chung vào một bàn, tôi cho mỗi trẻ lên lấy một rổ và một bảng về chỗ của mình để học. Sau khi học xong tôi cũng cho trẻ cất đồ dùng về đúng vị trí. Hay trong giờ học tạo hình cần đến hộp màu tôi thường nhờ trẻ chuẩn bị bàn học và hộp màu cho các bạn.

Được tự lấy đồ dùng học tập như vậy tôi thấy trẻ rất tích cực, hứng thú học và luôn muốn khám phá xem mình được học gì ở các đồ dùng đó, giờ học nào của lớp tôi đều thấy trẻ hứng thú từ đầu giờ học đến cuối giờ học. Qua đó tôi còn rèn luyện cho trẻ thói quen gọn gàng ngăn nắp, lấy đâu cất đấy.

 Là một giáo viên mầm non chắc hẳn ai cũng biết mỗi khi đến giờ hoạt động góc và hoạt động ngoài trời trẻ đều tỏ ra rất thích thú, phấn khởi, mong chờ nhất. Không những vậy hoạt động vui chơi là hoạt động quan trọng nhất nó giữ vai trò chủ đạo ở lứa tuổi này, qua hoạt động này làm biến đổi về chất trong toàn bộ đời sống tâm lý của trẻ. Vì vậy đối với trẻ ở lứa tuổi này, đồ vật không phải là thứ để trẻ nghịch như trước đây mà bây giờ qua chơi với đồ vật, đồ chơi giúp trẻ khám phá chức năng và phương thức sử dụng tương ứng (như cái thìa dùng để xúc cơm ăn và có cách cầm thìa nhất định…) Chính vì vậy tôi rất chú trọng việc tạo điều kiện cho trẻ được chơi với đồ vật, đồ chơi và chơi với bạn bè.

Ngoài ra trong quá trình chơi với đồ vật trẻ còn bắt chước thao tác của người lớn. Trò chơi phân vai chính là một hoạt động phản ánh thực cuộc sống xã hội thu nhỏ. Khi tham gia chơi thì trẻ được đứng ở vị trí chủ thể của hành động chơi, trẻ có thể được tự mình quyết định làm lấy những gì mà mình thích chứ không phải là những gì người khác ép buộc. Vì vậy, trong khi chơi xuất hiện ở trẻ sự tích cực tự nguyện. Hoạt động vui chơi đối với trẻ là hoạt động để rèn luyện các chức năng tâm lý, sinh lý. Chơi là để phát triển các mặt thể chất và tinh thần. Chơi là để học hỏi làm người là để phát triển nhân cách một cách toàn diện. Với những ý nghĩ to lớn đó, có thể khẳng định rằng: Chơi cũng lá cách để rèn luyện và phát huy khả năng tự lập. Hơn bất cứ hoạt động nào, trong trò chơi, trẻ được thể hiện khả năng tự lập của mình. Trẻ luôn luôn mong muốn mình được tự giải quyết lấy mọi tình huống, chúng có xu hướng tự hoạt động mà không cần sự giúp đỡ của ai. Trẻ có thể tự tiến hành trò chơi và chơi một cách vui vẻ, hăng say, thích thú.

VD: Trong hoạt động góc có rất nhiều góc chơi, trong mỗi góc lại có nhiều nhóm chơi nhỏ. Khi cô giới thiệu các góc chơi, nhiệm vụ của từng vai chơi, trẻ bắt đầu tự chọn hoạt động của mình. Có trẻ chọn góc phân vai, có trẻ chọn góc xây dựng…Lần đầu tiên cháu được đóng làm chú công nhân, được đóng vai bố, mẹ, vai y tá, bác sĩ,…Làm chú công nhân phải xây nhà, xây hàng rào và xây nhiều công trình khác. Khi đó trẻ sẽ nghĩ ra cách làm cho đẹp, cho nhanh. Được đóng vai bố, mẹ trẻ sẽ tự làm công việc của bố là đi làm hoặc là làm công nhân hoặc là một nông dân chăm sóc cây trong vườn hoặc đưa trẻ đi học, đi chơi công viên… làm mẹ là biết bế em, cho bé ăn, quét dọn nhà cửa,nấu cơm… Làm y tá, bác sĩ trẻ sẽ  khám bệnh, kê đơn thuốc, tiêm thuốc… Khi trẻ hoạt động cô giáo tạo tình huống để trẻ giải quyết. Đồng thời gợi ý, hướng dẫn thêm để mở rộng vốn hiểu biết cho trẻ trong lúc chơi.

Từ những giai đoạn sau khi tổ chức cho trẻ chơi tôi không can thiệp quá sâu vào trò chơi của trẻ để trẻ bộc lộ khả năng tự lập của mình. Khi trẻ tự chơi với các đồ chơi thì trẻ cũng lĩnh hội được những qui tắc hành vi ứng xử trong xã hội ẩn chứa trong quá trình hành động đó. Từ đó trẻ học được cách tự lập trong các thao tác hành động với đồ vật, giúp trẻ tự tin, tự lập hơn trong cuộc sống.

**g) Giáo dục, rèn luyện tính tự lập cho trẻ ở mọi lúc, mọi nơi**

Phần lớn trẻ 3 tuổi tính tự lập đã phát triển. Trẻ thường thích tự làm mọi việc, Tuy nhiên các thao tác còn vụng về, lúng túng dễ làm hỏng việc, cần phải có sự hướng dẫn trẻ trong công việc để trẻ làm đúng theo yêu cầu của người lớn. Bản thân người lớn cần tạo điều kiện trẻ hoạt động một cách tự lập tức là tạo cho trẻ tự tin thực hiện. Trẻ làm sai người lớn chỉ dẫn trẻ làm lại thì sẽ được, có như vậy trẻ mới được trải nghiệm công việc mình làm nó khó và dễ như thế nào. Người lớn ở đây là cô giáo, là cha mẹ và những người thân trong gia đình gần gũi với trẻ. Cô giáo có thể giúp đỡ bằng các câu hỏi gợi ý, khuyến khích trẻ tích cực hoạt động và sử dụng những kinh nghiệm sẵn có của mình vào trong quá trình hoạt động. Việc làm này được lặp đi, lặp lại trong ngày, dần dần khả năng tự lập của trẻ càng phát triển.

Chính vì vậy tôi đặc biệt chú trọng đến rèn trẻ kỹ năng lao động tự phục vụ, kỹ năng vệ sinh môi trường thông qua hai buổi tổ chức hoạt động trong tháng. Hàng ngày tôi thường chú trọng dạy trẻ những hành vi văn hóa trong ăn uống qua đó rèn kỹ năng lao động tự phục vụ và kỹ năng giúp đỡ người khác như: Biết rửa tay sạch sẽ trước khi ăn, chỉ ăn uống tại bàn, biết cách sử dụng những đồ dùng vật dụng trong ăn uống một cách đúng đắn, biết mời trước khi ăn, ăn uống gọn gàng, không rơi vãi, nhai nhỏ nhẹ không gây tiếng ồn, ngậm miệng khi nhai thức ăn, ăn hết suất …hoặc biết giúp cô giáo dọn dẹp, xếp đồ dùng đồ chơi đúng chỗ, ngồi ngay ngắn không làm ảnh hưởng đến người khác.... Khi ra sân trong giờ lao động phải biết nhặt rác bỏ vào thùng, tưới cây, nhặt cỏ, lau lá cây,.... Khi thực hiện các hoạt động này tôi cùng làm với trẻ và tôi thường giải thích cho trẻ hiểu ý nghĩa tác dụng của từng hoạt động. Từ đó trẻ sẽ hiểu và học tập theo cô, dần dần hoạt động có ý thức đó sẽ trở thành kỹ năng giúp trẻ thực hiện hoạt động một cách tự nguyện mà không có cảm giác ép buộc sai khiến. Trẻ còn cảm thấy vui vì đã làm được một việc nên làm giống như lời cô dạy.

Trong quá trình trẻ thực hiện cô cùng làm với trẻ nhưng vẫn phải theo dõi, giám sát và cho trẻ tự giải quyết một số tình huống xảy ra như: có vài bạn không tự giác lao động, vứt rác không đúng nơi, thao tác vệ sinh không gọn gàng…Cô gợi ý cho trẻ giải quyết bằng cách nhắc nhở lẫn nhau nhưng tuyệt đối tránh tình trạng “Thủ lĩnh”. Nếu được bạn góp ý mà trẻ không xoay chuyển thì cô mới giải quyết. Từ đó hình thành cho trẻ bản lĩnh, sự linh hoạt giải quyết các tình huống xảy ra.

**h) Tuyên truyền, phối kết hợp với phụ huynh cùng giáo dục tính tự lập cho trẻ:**

Như chúng ta đã biết thời gian trẻ đến trường nhiều hơn rất nhiều so với thời gian ở nhà. Những bài học trẻ được học ở trường giúp trẻ phát triển đúng yêu cầu ở độ tuổi, giúp trẻ phát triển một cách toàn diện cả về thể chất lẫn tinh thần và nhận thức, giúp trẻ tự tin, mạnh dạn, tích cực và chủ động khi tham gia các hoạt động cùng cô và bạn.

Tuy nhiên để công tác chăm sóc giáo dục trẻ ở trường đạt kết quả tốt nhất, tránh trường hợp cô giáo ở lớp thì giáo dục trẻ tính tự lập, còn về nhà cha mẹ lại luôn làm giúp trẻ mọi việc. Chính vì không muốn tình trạng đó xảy ra nên tôi thường xuyên trao đổi với phụ huynh trong những giờ đón trả trẻ, trong các buổi họp phụ huynh về mọi vấn đề có liên quan đến trẻ ở trường và đặc biệt là giáo dục tính tự lập cho trẻ. Bởi không phải phụ huynh nào cũng có nhận thức đúng đắn về vấn đề đó.

Đa số phụ huynh đều đã nhận thấy vai trò và tính quan trọng của việc giáo dục tính tự lập cho trẻ. Số phụ huynh nhận thấy tầm quan trọng của việc giáo dục tính tự lập cho trẻ bởi phụ huynh đã thường xuyên rèn luyện tính tự lập cho con mình tại gia đình, họ thấy trẻ rất mạnh dạn, tự tin trong mọi công việc hàng ngày trong gia đình cũng như ở những nơi công cộng khác. Bên cạnh đó có một số phụ huynh thì lại cho rằng 5-6 tuổi mới phù hợp để rèn tính tự lập vì ở lứa tuổi đó trẻ mới có thể tự làm được những kỹ năng tự phục vụ.

Trong quá trình rèn tính tự lập cho trẻ, một số phụ huynh tâm sự rằng có nhiều vướng mắc khi giáo dục tính tự lập cho trẻ vì do thời gian dành cho trẻ còn hạn chế; nhiều gia đình thì không thống nhất được quan điểm giáo dục trẻ; bố, mẹ thì muốn con tự làm những công việc vừa sức, nhưng ông, bà sợ cháu mệt thì làm hộ trẻ dẫn đến kết quả của việc rèn tính tự lập cho trẻ chưa thành công. Một số phụ huynh khác thì có ý kiến hoàn toàn nhờ cô giáo chủ nhiệm, chứ về nhà bố, mẹ nói trẻ không nghe lời.

Tôi luôn tuyên truyền với phụ huynh hiểu thế nào là cho trẻ tự lập, tự làm những việc trong khả năng của trẻ, bố mẹ chỉ là người làm mẫu và hướng dẫn trẻ làm không nên làm giúp trẻ, hay khi trẻ đã biết làm rồi thì người lớn nên khuyên khích động viên trẻ, cho trẻ rèn luyện tính tự lập đó nhiều lần để trở thành các kỹ năng cần thiết trong cuộc sống của trẻ.

● VD: Tôi thấy một số trẻ lớp tôi rất được bố mẹ nuông chiều không bao giờ tự làm một việc gì, đến lớp thì đợi cô và bạn làm giúp. Tôi đã trò chuyện với phụ huynh để họ nắm bắt được tình hình của con mình và tôi tuyên truyền cho họ các phương pháp về giáo dục tính tự lập cho trẻ ngay từ nhỏ để phụ huynh có thể áp dụng tại gia đình. Tôi có thể gợi ý cho họ về cách giáo dục trẻ tự lập “Anh chị cứ để trẻ tự đi lên cầu thang mỗi khi tới lớp vì mỗi ngày ở trường trẻ phải tự lên xuống cầu thang mấy lần mà, hay các bé tự đi dép được đấy chị ạ, chị cứ để bé tự lấy và tự đi thử xem….”

Tôi cũng tuyên truyền với phụ huynh quan sát ý thức của trẻ trong các điều kiện và tình huống hàng ngày như quan sát xem trẻ có biết tự đi rửa tay bằng xà phòng khi thấy tay bẩn chưa, hay sau khi đi vệ sinh đã biết xả nước chưa, sau khi chơi xong có biết tự đi cất đồ chơi gọn gàng hay cần bố mẹ nhắc nhở, giúp đỡ, khi người lớn nhờ trẻ lấy giúp ly nước, bật ti vi, hay tắt quạt thì biểu hiện của trẻ ra sao. Trẻ có thích tự xúc cơm, tự mặc chuẩn bị quần áo khoác, khẩu trang khi đi ra đường hay không….để từ đó có những biện pháp rèn luyện và giáo dục trẻ thêm.

Trong gia đình việc tạo môi trường tự lập cho trẻ là rất cần thiết. Vì vậy người lớn trong gia đình cần tạo ra các tình huống để thu hút trẻ làm nhiều hơn như: Dọn đồ chơi, nhặt rau cùng mẹ, tự xúc cơm ăn. Khi làm một việc gì cùng trẻ nên phân tích, giảng giải cho trẻ biết lý do và cách thức hành động. Tạo điều kiện cho trẻ tham gia vào bất kỳ việc gì trẻ muốn (phơi quần áo mẹ nhờ bé đưa dần cho mẹ tất, quần áo của bé để mẹ phơi lên dây,….) Tuy có mất thời gian một chút, nhưng sự kiên nhẫn của người lớn là chìa khóa thành công của trẻ, dần dần sẽ hình thành trẻ tính tự giác, tính tự quyết định, khả năng tự xoay sở của mình. Nhờ có sự phối kết hợp chặt chẽ giữa giáo viên với cha mẹ trẻ mà tôi thấy trẻ của lớp tôi luôn có tính tự lập cao, trẻ mạnh dạn tự tin, các kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng giữ gìn vệ sinh, kỹ năng giúp đỡ người khác luôn thành thạo và rất vui vẻ nhiệt tình khi được tự lập.

**i) Phối hợp với đồng nghiệp nhận thức sâu sắc về việc rèn tính tự lập cho trẻ:**          - Việc rèn tính tự lập cho trẻ nên bắt đầu từ khi còn nhỏ, ngay từ tuổi mầm non, rèn kỹ năng tự lập cho trẻ giúp trẻ tự tin, tích cực, sáng tạo trong cuộc sống.
          - Giáo viên cần tạo cơ hội để trẻ được tương tác với bạn bè, người lớn, được trải nghiệm thực hành và luyện tập thường xuyên ở trường cũng như ở gia đình thông qua các hoạt động phong phú, đa dạng như học tập, vui chơi, lao động, sáng tạo nghệ thuật,…

- Giáo viên cần tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy nhằm khuyến khích sự chuyên cần, tích cực của trẻ, giáo viên cần phải biết khai thác phát huy năng khiếu, tiềm năng sáng tạo ở mỗi trẻ. Vì mỗi đứa trẻ có một tính cách riêng, phải giáo dục trẻ như thế nào để trẻ cảm thấy thoải mái trong mọi tình huống của cuộc sống.

- Giáo viên cần giúp trẻ có được những mối liên kết mật thiết với những bạn khác trong lớp, trẻ biết chia sẻ, trẻ cần phải học về cách ứng xử, biết lắng nghe trình bày và mạnh dạn diễn đạt được ý của mình khi tham gia vào các hoạt động nhóm khác nhau, trẻ tham gia mọi hoạt động tích cực và hứng thú. Giúp trẻ luôn cảm thấy mạnh dạn tự tin khi tiếp nhận các thử thách mới.

- Giáo viên cần theo dõi sát sao từng hoạt động của trẻ để kịp thời khuyến khích và chỉ dạy trẻ. Các bài học đều là những hành động đơn giản, nhưng với trẻ là những điều mới lạ và rất khác biệt, đồng thời không phải tốc độ thực hiện của trẻ nào cũng như nhau nên điều quan trọng là giáo viên cần khuyến khích trẻ. Bất cứ lúc nào trẻ làm thử việc gì, dù trẻ có làm được hay không, giáo viên cũng nên biểu dương sự cố gắng của trẻ và khuyên trẻ làm thử lại một lần nữa. Giáo viên không nên vội giúp trẻ mà điều cần thiết là hướng dẫn trẻ tự làm và cho trẻ có đủ thời gian để tự mình làm được những điều này, việc nhanh hay chậm tuỳ thuộc vào mỗi đứa trẻ. Vì thế giáo viên đừng tạo áp lực cho trẻ mà hãy cư xử thật khéo léo.

- Giáo viên nên khuyến khích trẻ nói lên quan điểm, suy nghĩ của trẻ, rèn luyện tính tự tin cho trẻ khi tham gia các hoạt động tại trường, lớp.

- Giáo viên thường xuyên trao đổi với phụ huynh để kịp thời nắm tình hình của trẻ, trao đổi với phụ huynh những nội dung và biện pháp chăm sóc và giáo dục trẻ tại nhà, bàn bạc cách giải quyết những khó khăn gặp phải.

**4. Hiệu quả SKKN:**

*\* Đối với nhà trường và lớp học:*

Trong các năm qua, nhà trường đã tổ chức nhiều phong trào hội thi như: “Bé khỏe bé ngoan”. Qua phát động phong trào có 100% trẻ tham gia và cũng được phụ huynh nhiệt tình ủng hộ.

Kết quả qua các lần tổ chức, phát động các phong trào, nhà trường đã nhận được tham gia đông đảo và ủng hộ nhiệt tình của các bậc phụ huynh, của quần chúng nhân dân.

 Giáo dục tính tự lập cho trẻ mầm non nhằm giúp trẻ phát huy khả năng tự lập, làm cơ sở cho sự hình thành nhân cách của trẻ sau này, trẻ biết được những điều nên làm và những điều không nên làm, giúp trẻ tự giác, tự tin thể hiện được khả năng, năng lực của mình. Qua việc thực hiện những biện pháp trên, lớp tôi đã đạt được một số kết quả trong quá trình thực hiện giáo dục tính tự lập cho trẻ. Dưới đây là bảng tổng hợp kết quả mà tôi đã khảo sát được từ đầu năm đến cuối năm học:

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT, ĐÁNH GIÁ TRẺ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **NỘI DUNG GIÁO DỤC** **TÍNH TỰ LẬP** | **ĐẦU NĂM** | **CUỐI NĂM** |
| **ĐẠT** | **CHƯA ĐẠT** | **ĐẠT** | **CHƯA ĐẠT** |
| 1 | Kỹ năng tự phục vụ | 30% | 70% | 85% | 15% |
| 2 | Kỹ năng giữ gìn vệ sinh | 33% | 67% | 90% | 10% |
| 3 | Kỹ năng giúp đỡ người khác | 30% | 70% | 80% | 20% |

*\* Đối với trẻ:*

Bằng các biện pháp khác nhau trẻ được thực hành, trải nghiệm, được tự thỏa mãn nhu cầu tự lập của trẻ tôi thấy học sinh lớp tôi rất hứng thú tham gia các hoạt động của lớp, và đặc biệt trẻ mạnh dạn, tự tin hơn trong mọi hoạt động, các kỹ năng tự phụ vụ, kỹ năng giữ gìn vệ sinh, kỹ năng giúp đỡ mọi người trở nên tốt hơn, không cần cô giáo phải nhắc nhở nhiều mà trẻ thực hiện một cách tự nguyện và thích thú.

● VD: Các hoạt động: Tự gấp quần áo và cất đúng nơi qui định, tự rửa tay, rửa mặt trước khi ăn, biết tự xả nước sau khi đi vệ sinh và biết rửa tay bằng xà phòng, chuẩn bị bàn ăn, giường ngủ cùng cô, nhặt rác bỏ vào thùng rác… tích cực tham gia vào các hoạt động của tập thể, của lớp. Từ đó những thói quen tốt của trẻ được hình thành và sẽ phát triển bền vững.

- 100% trẻ đều được cô giáo và cha mẹ tạo mọi điều kiện khuyến khích khơi dậy tính tò mò, phát triển trí tưởng tượng, năng động, mạnh dạn, tự tin.

- 100% trẻ được rèn luyện kỹ năng xã hội; kỹ năng về cảm xúc, giao tiếp; biết chơi đoàn kết với bạn bè.

- Trẻ đi học đều hơn, đạt tỷ lệ chuyên cần đạt cao và ít gặp khó khăn khi đến lớp, có kỹ năng lao động tự phục vụ, tự vệ sinh cá nhân, sắp xếp bàn ăn, tự xếp khay để khăn ăn, tự chuẩn bị thìa thìa vào khay rồi đi chia từng bàn….trong giờ ăn biết tự xúc cơm, khi ăn không được nói chuyện, phải ăn hết phần ăn của mình,.... Sau giờ ăn biết tự cất bàn, ghế, lau bàn giúp cô. Đến giờ ngủ trẻ tự xếp gối trước và cất sau khi ngủ dậy.

*\* Đối với giáo viên:*

 Sau khi thực hiện những biện pháp trên tôi thấy trẻ đã có tính tự lập, đã có những kỹ năng cần thiết phù hợp với độ tuổi. Trẻ tự tin, mạnh dạn khi tham gia các hoạt động giúp cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục của cô giáo đạt kết quả tốt.

Ngoài ra giáo viên còn rèn cho bản thân của mình được tính kiên trì, nhẫn nại và kìm nén được cảm xúc của mình hơn. Giáo viên chịu khó trò chuyện với trẻ, trả lời những câu hỏi vụn vặt của trẻ, không la mắng, giải quyết hợp lý, công bằng với mọi tình huống xảy ra giữa các trẻ trong lớp.

Giáo viên luôn lắng nghe ý kiến của trẻ không gò bó áp đặt trẻ. Cô luôn là người chỉ dẫn, truyền cho trẻ những kinh nghiệm sống cần thiết cho bản thân trẻ.

Giáo viên luôn tích cực đổi mới phương pháp dạy nhằm khuyến khích sự tích cực ở trẻ. Khai thác tiềm năng sáng tạo ở mỗi trẻ. Giáo dục trẻ như thế nào để trẻ cảm thấy thoải mái trong mọi tình huống của cuộc sống. Luôn tạo cho trẻ cơ hội để trẻ được thể hiện mình, được bộc lộ bản thân mình trước mọi người. Đặc biệt với những tình huống đưa ra không chỉ giúp trẻ có kỹ năng ứng biến khi gặp tình huống tương tự mà còn giúp trẻ có kỹ năng biết cách suy luận, suy đoán tìm ra cách giải quyết ở các tình huống khác và hình thành cho trẻ kỹ năng sau này.

Trong giảng dạy, chú ý đến hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm nhiều hơn cho trẻ, để trẻ có kỹ năng tự phân công việc cho nhau trong nhóm, có trách nhiệm, ý thức với công việc mà trẻ đang làm. Biết giúp đỡ nhau, đoàn kết với nhau để công việc trong nhóm, cũng như của chính bản thân trẻ được tốt hơn. Ngoài ra trẻ có kỹ năng tự giải quyết các tình huống mà trong nhóm xảy ra.

Giáo viên mạnh dạn hơn, tự tin hơn, phối hợp chặt chẽ, trao đổi thường xuyên với cha mẹ trẻ để cùng có những biện pháp phù hợp rèn tính tự lập cho trẻ tốt nhất.

*\* Đối với cha mẹ học sinh:*

- Cha mẹ luôn coi trọng trẻ và tích cực tham gia vào các hoạt động giáo dục trẻ ở nhà trường.

- Các bậc cha mẹ đã có thói quen liên kết phối hợp chặt chẽ với giáo viên trong việc dạy trẻ các kỹ năng sống, trao đổi với giáo viên bằng nhiều hình thức.

- Qua trao đổi với phụ huynh, nhiều phụ huynh cũng nhận thấy rằng có rất nhiều điều con mình có thể làm được nhưng trước đó phụ huynh nghĩ con mình còn bé và luôn làm hộ trẻ. Giao tiếp giữa cha mẹ và con cái tốt hơn, đa số cha mẹ dịu dàng, ít quát mắng trẻ, thay đổi trong cách rèn kỹ năng cho trẻ, phân việc cho trẻ, không cung phụng trẻ thái quá, không còn hình ảnh ba bế con, mẹ đi sau xách cặp cho con, tranh thủ đút cho con ăn, ngược lại xuất hiện khá nhiều hình ảnh trẻ tự đeo ba lô, tự để đồ dùng ngay ngắn, tự xúc cơm ở trẻ nhỏ…..

**III. KẾT LUẬN, BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

1. **Kết luận:**

Rèn trẻ tính tự lập sẽ giúp trẻ hình thành một số thói quen và thái độ tốt với công việc, dạy bé các bài học có giá trị về cuộc sống, không phải mọi thứ đều có sẵn mà phải do con người làm việc mới có.

Để trẻ có kỹ năng phục tự lập tốt, cha mẹ và giáo viên cần luôn bên cạnh để khuyến khích động viên trẻ, tránh để mất thói quen tự lập ở trẻ. Người lớn không làm hộ trẻ mà cần tạo cơ hội cho trẻ làm để hình thành ở trẻ ý thức và suy nghĩ “ con có thể tự làm được” trước các việc, tin tưởng trẻ và cho trẻ tự làm, dù lúc đầu có thể là chưa đúng, có sai sót nhưng dần dần trẻ sẽ tự phục vụ được bản thân.
     Qua một năm học thực hiện theo các hình thức đó tôi thấy đã đạt được hiệu quả rõ rệt. Đặc biệt, với những hình thức giáo viên đưa ra, trẻ nhận thức rất nhanh và biết ứng dụng trong cuộc sống thông qua việc trẻ được trải nghiệm trong hoạt động học tập, vui chơi, lao động và vệ sinh. Từ đó, tạo cho trẻ sự mạnh dạn, tự tin. Thông qua việc trẻ được thảo luận, suy nghĩ tìm ra cách giải quyết đã giúp trẻ phát triển ở nhiều mặt: Trẻ phát triển được các kỹ năng phán đoán, suy luận, biết đưa ra quyết định của mình. Bên cạnh đó, ở các lĩnh vực trẻ cũng có những tiến bộ rõ rệt.

Giáo dục khả năng tính tự lập cho trẻ mầm non là một vấn đề quan trọng, mà mỗi giáo viên cần phải có những biện pháp thực hiện giáo dục lồng ghép thông qua các hoạt động trong chương trình giáo dục mầm non. Trong đó hoạt động lao động vệ sinh góp phần rèn luyện khả năng tự phục vụ, đặc biệt trò chơi phân vai theo chủ đề là một hoạt động phản ánh cuộc sống của xã hội được thu nhỏ mà hàng ngày trẻ được tái tạo lại, đây là cơ hội để cô giáo rèn luyện tính tự lập cho trẻ thông qua các vai chơi, lúc đầu thao tác bế em, nấu ăn, khám bệnh cho bệnh nhân rất vụng về, song công việc này được lặp đi, lặp lại có sự hướng dẫn, gợi ý của cô giáo, dần dần, thao tác của trẻ thành thạo hơn, nhanh nhẹn hơn, trẻ biết làm một công việc đến nơi, đến chốn.

Giáo dục, rèn luyện khả năng tự lập cho trẻ là nhiệm vụ trọng tâm của cấp học mầm non hiện nay. Vì vậy mỗi cô giáo chúng ta phải biết tạo mọi cơ hội cho trẻ được trãi nghiệm nhiều ở mọi lúc, mọi nơi, từ đó trẻ tự giác thực hiện nhiệm vụ một cách tích cực.

Khả năng tự lập phát triển tốt, trẻ sẽ tự tin vào khả năng tự điều khiển, tự kiểm soát được mình, tự lập quyết định việc hình thành và phát triển trí tuệ, xúc cảm, tư duy sáng tạo, tính thẩm mỹ, đồng thời quyết đoán được những công việc, dần dần phát triển toàn diện về nhân cách để trở thành người hữu ích cho gia đình và xã hội tương lai.

1. **Bài học kinh nghiệm:**

Qua việc nghiên cứu: **“**một số biện pháp giáo dục tính tự lập cho trẻ mẫu giáo 3 - 4 tuổi ở trường mầm non**”**tôi nhận thấy rằng để nâng cao được kỹ năng tự lập cho trẻ thì bản thân tôi nói riêng và những giáo viên nói chung cần:

- Giáo viên phải nắm vững phương pháp, nội dung, hình thức tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. Tổ chức hoạt động phải thoải mái không gò bó áp đặt trẻ. Luôn luôn động viên khuyến khích trẻ kịp thời khi trẻ tham gia mọi hoạt động.

- Kết hợp giữa gia đình và nhà trường phải thống nhất nội dung và biện pháp giáo dục rèn tính tự lập cho trẻ đạt kết quả cao nhất.

- Tuyên truyền rộng rãi đến các bậc phụ huynh bằng các hội thi, qua bảng tuyên truyền treo ngoài cửa lớp.

- Bản thân giáo viên phải có kinh nghiệm trong giảng dạy chăm sóc giáo dục trẻ, phải luôn tìm tòi học hỏi những kinh nghiệm của đồng nghiệp đi trước, thường xuyên nghiên cứu thêm tài liệu ngoài chương trình có nội dung giáo dục rèn tính tự lập cho trẻ để vận dụng vào thực tế khi giảng dạy.

- Qua thời gian nghiên cứu, với sự nỗ lực của bản thân và học sinh, giáo viên và trẻ đều phấn khởi hào hứng, trẻ đã có khả năng tự lập và phối hợp vận động tốt, trẻ có ý thức giữ gìn sức khoẻ bản thân, thích tham gia các hoạt động, luôn mạnh dạn, tự tin, có ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần đoàn kết khi tham gia các hoạt động tập thể, biết quan tâm giúp đỡ những người xung quanh.

- Trên đây là một số biện pháp “Giáo dục trẻ tính tự lập của trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi ở trường mầm non”, tuy đã đạt được một số kết quả khả quan nhưng vẫn còn những thiếu sót. Rất mong sự đóng góp ý kiến của ban lãnh đạo và đồng nghiệp để bản sáng kiến được hoàn chỉnh hơn.

Xin trân thành cảm ơn!

**IV. TÀI LIỆU THAM KHẢO**

Tài liệu 6 modun: Dự án tăng cường khả năng sẵn sàng cho trẻ đi học mầm non.

Quy định về chuẩn giáo viên nghề nghiệp mầm non (Ban hành kèm theo QĐ 02/2008/QĐ-BGDĐT ngày 22/01/2008 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT).

Thông tư số 28 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/07/2009 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

Hướng dẫn số 2900 về việc đánh giá sự phát triển của trẻ theo chương trình chăm sóc – giáo dục đổi mới.

 Kế hoạch số 10 thực hiện chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non”.

**MỘT SỐ HÌNH ẢNH RÈN TÍNH TỰ LẬP CHO TRẺ**

**

*Hoạt động góc thiên nhiên: Bé tự chăm sóc cây*



*Bé tự rửa tay trước khi ăn*